

Số: /KH-UBND

Phường 1, ngày 16 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của UBND phường 1

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý; Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ Tài chính về Kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 12/9/2024 của UBND thị xã về việc thành lập Ban Chỉ đạo tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thị xã Quảng Trị;

Thực hiện Kế hoạch số 1561/KH-UBND ngày 01/10/2024 của UBND thị xã Quảng Trị về Triển khai tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thị xã Quảng Trị;

UBND Phường 1 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, TIẾN ĐỘ

1. Mục đích:

1.1. Thực hiện có hiệu quả các Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý. Kế hoạch số 1561/KH-UBND ngày 01/10/2024 của UBND thị xã Quảng Trị về triển khai tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thị xã Quảng Trị.

1.2. Kết quả tổng kiểm kê tài sản công là cơ sở để UBND phường nắm được thực trạng của tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý về các mặt số lượng, giá trị, cơ cấu, hiện trạng sử dụng.... Trên cơ sở đó, từng bước hoàn thiện hoặc kiến nghị hoàn thiện hệ thống cơ chế chính sách về quản lý, sử dụng tài sản công, xử lý, khắc phục dứt điểm các tồn tại,

hạn chế và đề xuất, triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác hiệu quả tài sản công của phường giai đoạn tiếp theo; phục vụ công tác báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, cung cấp thông tin để lập báo cáo tài chính nhà nước, báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu:

2.1. Phổ biến, quán triệt đầy đủ các nội dung của Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05/4/2024 của Bộ Tài chính; Quyết định số 2208/QĐ-UBND ngày 11/9/2024 của UBND tỉnh Quảng Trị, Kế hoạch số 1561/KH-UBND ngày 01/10/2024 của UBND thị xã Quảng Trị đến các đơn vị thuộc và các bộ phận hiện đang sử dụng tài sản công của nhà nước tại UBND phường 1.

2.2. Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn và tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công để bảo đảm việc tổ chức, triển khai thực hiện công tác kiểm kê tài sản công nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian, trách nhiệm được phân công.

2.3. Công tác kiểm kê phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất trên phạm vi toàn phường. Tài sản thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm kê, tổng hợp số liệu để báo cáo tổng hợp chung. Việc triển khai Kế hoạch này phải được thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp, gắn với việc thực hiện công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

3. Tiến độ thực hiện:

Đến ngày 31/12/2024: Hoàn thành công tác chuẩn bị phục vụ tổng kiểm kê tài sản công.

Đến ngày 25/02/2025: Hoàn thành việc tổng kiểm kê tại từng đối tượng thực hiện kiểm kê và báo cáo kết quả kiểm kê gửi cơ quan quản lý cấp trên.

Đến ngày 01/3/2025: Hoàn thành việc báo cáo kết quả kiểm kê của UBND phường gửi phòng Tài chính; gửi các phòng là đầu mối tổng hợp số liệu từng nhóm tài sản công.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG:

1. Phạm vi:

1.1. Nhóm 1: Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (trừ tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tài sản thuộc danh mục bí mật nhà nước), gồm: Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (bao gồm cả quyền sử dụng đất xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp), xe ô tô, tài sản cố định đặc thù, tài sản quy định tại mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

1.2. Nhóm 2: Tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (không

bao gồm tài sản do Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí, nguyên vật liệu,... để đầu tư xây dựng), gồm: hạ tầng giao thông, hạ tầng cấp nước sạch, hạ tầng thủy lợi; hạ tầng thương mại là chợ, hạ tầng cụm công nghiệp, khu công nghiệp; hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (phường, khu phố); hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị Danh mục loại tài sản kiểm kê theo Phụ lục kèm theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Toàn bộ tài sản công thuộc điểm 1.1 và 1.2 do các đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý của Phường đang trực tiếp quản lý, tạm quản lý đều phải thực hiện kiểm kê, ngoại trừ:

- Tài sản mà tại thời điểm kiểm kê (0h ngày 01/01/2025) đang trong quá trình đầu tư xây dựng, mua sắm, chưa hoàn thành đưa vào sử dụng; tài sản hình thành sau thời điểm kiểm kê.

- Tài sản đang được sử dụng để tham gia vào các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; tài sản đang trong thời gian sử dụng để liên doanh, liên kết theo hình thức thành lập pháp nhân mới (*trừ trường hợp pháp nhân mới là đơn vị sự nghiệp*).

- Tài sản đã giao cho doanh nghiệp quản lý. Trường hợp tài sản là một hệ thống, trong đó có một phần đã giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp mà không tách riêng được phần này thì thực hiện kiểm kê đối với cả hệ thống.

4. Đối tượng thực hiện kiểm kê:

4.1. Đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị: Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội thuộc phạm vi quản lý của phường (sau đây gọi là tổ chức, đơn vị) đang quản lý, sử dụng tài sản công.

4.2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý: Cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác đang quản lý tài sản kết cấu do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của phường.

III. THỜI ĐIỂM KIỂM KÊ (THỜI ĐIỂM CHỐT SỐ LIỆU KIỂM KÊ): 0h ngày 01 tháng 01 năm 2025.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Thành lập Tổ kiểm kê tài sản công (ban hành Quyết định thành lập) tại từng đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý của phường.

2. Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê của đơn vị trực thuộc phường; Đơn đốc, hướng dẫn các đơn vị, bộ phận thuộc phạm vi quản lý; đối tượng khác (*đối với tài sản kết cấu hạ tầng*) thực hiện bảo đảm theo đúng tiến độ.

3. Xây dựng văn bản, phối hợp cơ quan cấp trên tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện kiểm kê (*nếu cần*).

4. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; đối tượng khác (*đối với tài sản kết cấu hạ tầng*) thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện kiểm kê.

5. Thực hiện việc báo cáo kết quả kiểm kê, chỉ đạo thực hiện xử lý các nội dung liên quan phát sinh trong quá trình kiểm kê.

V. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Công chức Tài chính - Kế toán

1.1. Là cơ quan đầu mối, phối hợp các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị thuộc thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch này.

1.2. Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tài chính, Sở Tài chính, các Sở chuyên ngành (*đối với tài sản kết cấu hạ tầng*), chủ trì phối hợp các Phòng chuyên môn ban hành Văn bản hướng dẫn kiểm kê (*các chỉ tiêu kiểm kê, Biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê*).

1.3. Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch tổ chức hướng dẫn, tập huấn kiểm kê cho đầu mối thuộc các ban, ngành, đơn vị thuộc UBND phường và đối tượng thực hiện kiểm kê (*trường hợp cần thiết*).

1.4. Là đầu mối tổng hợp kết quả kiểm kê nhóm tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị từ các ban, ngành, đơn vị trực thuộc, UBND phường. Kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm chung trước UBND phường về tiến độ tổng hợp kết quả kiểm kê theo điểm 3 Mục I Kế hoạch này và tính đầy đủ của đối tượng thực hiện kiểm kê của nhóm tài sản công này.

1.5. Tổng hợp chung kết quả kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của phường, làm cơ sở tham mưu UBND phường xây dựng báo cáo tổng hợp, gửi phòng Tài chính - Kế hoạch theo tiến độ tại kế hoạch.

1.6. Tổng hợp chung các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để kiến nghị, đề xuất UBND thị xã giải quyết, xử lý.

2. Các bộ phận chuyên môn là đầu mối tổng hợp số liệu từng nhóm tài sản công là tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý

2.1. Trên cơ sở hướng dẫn của phòng Tài chính kế hoạch thị xã; Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã; Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã; Phòng Quản lý đô thị thị xã hoàn thiện văn bản tham mưu UBND phường kiểm kê theo đúng biểu mẫu.

2.2. Là đầu mối tổng hợp kết quả kiểm kê nhóm tài sản công là tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thị trấn từ các ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND phường và đối tượng khác (*nếu có*). Kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm chung trước UBND phường về tiến độ tổng hợp kết quả kiểm kê theo điểm 3 Mục I Kế hoạch này (*cho đến hết thời điểm gửi Phòng Tài chính- Kế hoạch*) và tính đầy đủ của đối tượng thực hiện kiểm kê của

nhóm tài sản công được giao là đầu mỗi tổng hợp số liệu. Cụ thể đầu mỗi tổng hợp như sau:

- Công chức địa chính – XD - ĐT&MT (*Phạm Quý Thiện và Trần Thị Thúy Huyền*)

+ Tài sản Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (bao gồm cả quyền sử dụng đất xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp)

+ Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (*đường bộ*)

- Công chức Văn hóa xã hội (*Nguyễn Thanh Trung*)

+ Tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (*phường và khu phố*).

- Công chức Văn phòng-Thống kê (*Phan Thị Thanh Khiết*)

+ Phối hợp với công chức Tài chính- Kế toán kiểm kê nhóm tài sản công tại cơ quan phường

5. UBND phường, tổ chức, đơn vị thuộc đối tượng thực hiện kiểm kê tài sản

5.1. Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, bộ phận thuộc phạm vi quản lý thực hiện kiểm kê. Chịu trách nhiệm trước UBND thị xã về tiến độ kiểm kê thuộc phạm vi quản lý và trước các Phòng Tài chính –Kế hoạch là đầu mỗi tổng hợp số liệu từng nhóm tài sản công về tính đầy đủ của đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý.

5.2. Thực hiện kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê tài sản công thuộc phạm vi quản lý đảm bảo tiến độ (*cho đến hết thời điểm gửi cơ quan Phòng Tài chính- Kế hoạch hoặc các Phòng là đầu mỗi tổng hợp số liệu tài sản kết cấu hạ tầng đối với đối tượng khác (nếu có)*) và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê.

Trên đây là Kế hoạch Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của UBND phường 1. Yêu cầu các, ban, ngành, đơn vị có liên quan của UBND phường tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã Quảng Trị;
- TT Đảng ủy - HĐND phường; } (*Đề B/c*)
- P. Chủ tịch UBND phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Lập Vũ Quỳnh